

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày 29-10-2020

**N DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN N DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Hương;
- Các Hội thẩm N dân: Ông Phạm Ngọc Hà;

Ông Phan Ngọc Đáng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Thư ký Tòa án N dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Tòa án N dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/HSST ngày 08/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 497/2020/QĐXXST-HS ngày 13/10/2020 đối với:

1. Bị cáo Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1994 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện Q, tỉnh G; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khơmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1966 và bà Thị T, sinh năm 1995; Vợ là Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1995 và 01 người con sinh năm 2020; Tiền án: 01 lần, ngày 14/01/2014 bị Tòa án N dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2016, chưa chấp hành phần án phí; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Các bị hại:

- Anh D Thái N, sinh năm 1982; Địa chỉ: phường 5, thành phố C, tỉnh M; Có mặt.

- Anh Đào Minh D, sinh năm 1984; Địa chỉ: khu vực 1, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; Có mặt.

3. Người làm chứng:

- Chị Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1995; Địa chỉ: khu vực A, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ; Có mặt.

- Nguyễn Minh H, sinh năm 1994; Địa chỉ: xã M, huyện T, tỉnh S; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/6/2020, Nguyễn Tuấn V cùng bạn tổ chức uống rượu, bia tại trước cửa phòng số 7, nhà trọ C Việt Hùng, thuộc khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. Trong lúc uống rượu, bia thì có người nói trước phòng số 12 của nhà trọ có gắn camera nên việc uống rượu, bia sẽ bị ghi hình lại. Đến khoảng 22 giờ thì cả nhóm nghỉ, V vào phòng trọ của mình để ngủ. Lúc này, V nhớ lại chuyện camera ghi hình lại việc mình uống rượu, bia nên lấy 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, một cạnh sắc bén, mũi bằng dài khoảng 43cm ở trong phòng trọ của mình đi đến phòng trọ nơi lắp đặt camera để chặt đứt dây camera. Khi V đi đến phòng trọ số 12 thì thấy anh D Thái N đang ngồi xem tivi nên V dùng dao chém một nhát trúng mặt của N, lúc này N đứng dậy nói *“Tôi có làm gì đâu mà ông chém tôi, ông chém nhầm người rồi”* nên V bỏ đi về phòng trọ của mình. Cùng lúc đó, Đào Minh D là người thuê phòng trọ số 12 đi mua thuốc lá về tới phòng nên V từ phòng số 7 đi ngược trở ra chém một nhát mạnh vào vùng đầu bên trái của D. D chụp tay V và giằng co thì ngã xuống đất. Lúc đó, Nguyễn Minh H là người ở cùng nhà trọ đứng gần đó nên chạy đến can ngăn thì bị dao cắt gây thương tích ở tay nên bỏ về phòng; Giằng co một lúc D lấy được dao của V rồi bỏ chạy ra ngoài. Sau đó, D được đưa đi cấp cứu. V bỏ trốn đến sáng ngày 16/6/2020 thì đến công an phường Long Hoà đầu thú.

Tang vật thu giữ gồm: 01 cây dao dài khoảng 43 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi bằng, lưỡi dao có một cạnh sắc bén; 01 cây dao

dài khoảng 43,5cm, không có cán, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao hình bầu, không nhọn, có một cạnh, lưỡi có một cạnh sắc bén.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 148/Tgt ngày 10/8/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận thương tích của Đào Minh D: Vết thương vùng đỉnh – Thái dương trái, vết thương vùng mặt – thái dương trái và vết thương phức tạp vùng tai trái đã được điều trị khâu vết thương kết hợp điều trị nội khoa. Hiện tại các vết thương đã lành, sẹo bờ mép sắc gọn, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 151/Tgt ngày 13/8/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận thương tích của Dương Thái N: Vết thương vùng gò má trái đã được điều trị khâu vết thương kết hợp điều trị nội khoa. Hiện tại các vết thương đã lành, sẹo bờ mép sắc gọn, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Căn cứ kết luận số 167/KL ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ kết luận: Máu ghi tên Đào Minh D thuộc nhóm máu B; Máu ghi tên Dương Thái N thuộc nhóm máu O; Trên con dao không có cán, dài 43.5cm gửi giám định có máu người và thuộc nhóm máu B, trùng với nhóm máu ghi tên Đào Minh D; Trên con dao có cán, dài 43cm gửi giám định không tìm thấy dấu vết máu.

Quá trình điều tra Nguyễn Tuấn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình và phù hợp với những chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Đào Minh D yêu cầu bồi thường các chi phí tổng cộng là 75.984.000 đồng; D Thái N yêu cầu bồi thường các chi phí tổng cộng là 22.346.000 đồng. Hiện V chưa thực hiện việc bồi thường cho bị hại.

Đối với Nguyễn Minh H khi can ngăn Nguyễn Tuấn V bị thương tích ở tay. Tuy nhiên sau khi xảy ra sự việc H đã chuyển nhà trọ chưa làm việc được nên không xem xét xử lý trong vụ án này. Nếu H có yêu cầu sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Tại Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSBT ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát N dân quận Bình Thủy đã truy tố bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a, i Khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo V thừa nhận hành vi phạm tội và có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị hại anh Dương Thái N yêu cầu bị cáo V bồi thường tổng chi phí là 22.346.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tiền thuốc là 3.346.000 đồng; Tiền công lao động bị mất là 9.000.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Bị hại anh Đào Minh D yêu cầu bị cáo V bồi thường tổng chi phí là 75.984.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tiền thuốc là 7.984.000 đồng; Tiền công lao động bị mất là 18.000.000 đồng; Bồi thường tổn hại sức khỏe và chi phí điều trị về sau là 50.000.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo V và các bị hại thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, theo đó bị cáo V bồi thường cho anh N tổng chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền công bị mất và tổn thất tinh thần tính chung là 10.000.000 đồng; Bồi thường cho anh D tổng chi phí điều trị, tiền thuốc và tiền công bị mất tính chung là 25.984.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo V theo điều khoản tại Bản Cáo trạng. Đồng thời phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo về thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú với cơ quan cảnh sát điều tra về hành vi phạm tội theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt dành cho bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Đề nghị công nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và các bị hại tại phiên tòa. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài khoảng 43 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi bằng, lưỡi dao có một cạnh sắc bén và 01 cây dao dài khoảng 43,5cm, không có cán, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao hình bầu, không nhọn, có một cạnh, lưỡi có một cạnh sắc bén.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, ban hành quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, Viện kiểm sát N dân quận Bình Thủy, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tổ tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn V:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 15/6/2020 tại nhà trọ C Việt Hùng thuộc khu vực Bình Trung, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Nguyễn Tuấn V đã dùng hung khí thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Đào Minh D, anh Dương Thái N. Hung khí là cây dao có đặc điểm dài khoảng 43,5cm, không có cán, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao hình bầu, không nhọn, lưỡi có một cạnh sắc bén. Gây thương tích cho anh D tỷ lệ tổn hại cho sức khỏe là 6%, gây thương tích cho anh N tỷ lệ tổn hại cho sức khỏe là 3%. Tuy nhiên xét về hành vi của bị cáo V, bị cáo thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D, anh N. Vào ngày 15/6/2020 giữa bị cáo và anh D, anh N không có xảy ra mâu thuẫn, chỉ là sự tức giận nhỏ nhất của bị cáo đối với việc anh D gắn camera trước cửa phòng trọ nhưng mà bị cáo sử dụng hung khí gây thương tích cho các bị hại thể hiện hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Do đó hành vi của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i Khoản 1 Điều 134 BLHS. Hội đồng xét xử xác định Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố bị cáo V theo Điều Khoản nêu trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính mạng, sức khỏe của mọi công dân luôn được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị xử lý theo pháp luật. Trong vụ án này, chỉ vì sự không hài lòng của bản thân bị cáo mà bị cáo đã cố ý dùng dao chém vào mặt của anh N, chém gần đứt lia tai của anh D. Hành vi này của bị cáo V thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi của bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về N thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có N thân xấu. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đi đầu thú với cơ quan chức năng về hành vi gây thương tích cho các bị hại, gia đình bị cáo có khắc phục một phần cho bị hại anh D. Do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về vật chứng vụ án:

Bị cáo V sử dụng hung khí là cây dao 43,5cm, không có cán, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao hình bầu, không nhọn, lưỡi có một cạnh sắc bén để gây thương tích cho anh D, anh N nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với cây dao dài khoảng 43 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi bằng, lưỡi dao có một cạnh sắc bén. Đây là cây dao thu được trong quá trình điều tra, cây dao không có giá trị nên cũng tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo V và các bị hại tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường như sau: Bị cáo V bồi thường cho anh N tổng chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền công bị mất và tổn thất tinh thần tính chung là 10.000.000 đồng; Bồi thường cho anh D tổng chi phí điều trị, tiền thuốc và tiền công bị mất tính chung là 25.984.000 đồng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.799.200 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào Điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 02(Hai) năm 06(Sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy bao gồm: 01(Một) cây dao dài khoảng 43 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi bằng, lưỡi dao có một cạnh sắc bén; 01(Một) cây dao dài khoảng 43,5cm, không có cán, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, mũi dao hình bầu, không nhọn, có một cạnh, lưỡi có một cạnh sắc bén.

Vật chứng này được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo Quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKS ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát N dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Tuấn V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại anh D Thái N tổng chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền công bị mất và tổn thất tinh thần tính chung là 10.000.000(Mười triệu)đồng.

Bị cáo Nguyễn Tuấn V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức cho anh Đào Minh D tổng chi phí điều trị, tiền thuốc và tiền công bị mất tính chung là 25.984.000(Hai mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn)đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án đến khi người phải thi hành án thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(Hai trăm nghìn)đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.799.200(Một triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn hai trăm)đồng.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

\* Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Công an quận Bình Thủy;
- Cơ quan THA hình sự quận Bình Thủy;
- Chi cục THA DS Quận Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

**Lê Thị Thùy Hương**